

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM



CAUSERIES SUR L'AGRICULTURE ET LE COMMERCE
MỖI TUẦN LỄ IN NGÀY THỨ NĂM

GIA BÁN NHỰT TRÌNH	Chủ nhơn: CANAVAGGIO	ANNONCES
Một năm..... 6\$00	Chủ Bút: LƯƠNG-KHẮC-NINH	1ère et 2e Pages..... le cent. 3\$00
Sáu tháng..... 4 00	Tư Đồ-Thức	Autres pages..... le cent. 1 50
Mỗi số..... 0 10	Đường PELLERIN , Số 140	
	SAIGON	

GIÁ LÚA — Lúa chẻ tới tại nhà máy Chợ-lớn bán 1 đồng 50 cho tới 4 đồng 60.

Phải học phép buôn

Tại Bôn-quốc đây ai ai đều hiểu rõ rằng Bôn địa là một xứ đất tốt mỗi mỗi đều có đủ cho người trong xứ xài dùng, ruộng tốt vườn sung, rừng nhiều, sông rạch nhiều, tiền bạc huê lợi ở trong đất sanh sanh hóa hóa ra liên miên chẳng dứt; người sanh ở nơi xứ tốt dễ làm mà ăn, nên không hay lo sợ. Đã nhiều năm rồi từ khi xưa cho đến lúc

này, người Bôn-địa cứ một nghề canh nông mà sanh phương, tuy không giàu bằng công-hầu vương-bá, chớ cũng không nghèo cho đến thất đói.

Người mà dặng gặp cuộc dè như vậy, thì ít hay lo sợ, là lý thường; bởi vậy cho-nên, tục tập đã quen, gần năm ba trăm năm rồi, thì người từ nhỏ cho đến lớn đều quen, ít làm mà không thiếu; lấy chi làm khổ mà phải lo sợ. Té ra xem dường như là trọn cả nước, đều quên sự dè, sự lo, sự sợ, cuộc khôn nghèo xảy đến, cứ một đầu tin rằng, xứ rộng việc làm ăn, có kẻ ở không cũng còn chưa chết đói.

Vậy chớ từ khi trời sanh tai biến, bậ

và hạng, và lụt đã mấy năm rồi. Xin hỏi, vậy chó người đã nhớ lại và giục mình chưa? Nếu rằng chưa nhớ, chưa giục mình. Thì hãy ngủ đi, hãy chơi đi cho vui xác!

Chớ ví như biết nhớ, biết giục mình, thì ắt phải lo lường tính toán, lập cuộc này, bày cuộc kia, mà học tập thêm nghề nghiệp, và phép bán buôn, đặng mà để hộ thân trong cả xứ; dầu rủi có tai trời ách nước, thì người sẵn có nghề khác, đặng đỡ thân. Ấy mới là phải, mới biết dùng câu « Cr an lự nguy ». (Lúc an ổn, lo việc nguy biến thành lnh, mới là phải).

Xin chư-vị bạn đồng bang, hãy xem xét cho kỹ, coi có phải của hoa lợi trong bốn xứ, mỗi năm sanh ra, những là của thổ sản, thì của ấy, lợi ấy còn ở trong tay người Bôn-quốc bao nhiêu về tay người tha phương, những là Chệt, Chà, vân vân, bao nhiêu.

Đã lâu rồi tôi thường luận biện cho bạn Bôn-quốc nghe, tại xứ mình hoa lợi thổ sản ra mỗi năm đều về tay khách lạ gồm lấy bảy tám phần trong số mười, chớ chẳng ít đâu. Còn người xứ mình thì không lập thế làm mà thủ lợi để dành khi nào có thất mùa, cho khỏi đói khác.

Muốn lập thế làm đặng thủ lợi, kéo để người khách lạ lấy hết, ấy là thế chi? Có thế nào mà hơn đặng thế « phải học phép buôn. »

Học phép buôn mà chi? Học đặng phép buôn đặng cho thông luật buôn, thông nghề buôn, biết cách hùng hiệp, biết tính toán, biết làm số bộ buôn, biết hàng hóa nào bán đắt, bán ế, biết hàng hóa xứ nào tốt, xứ nào xấu, biết cách thế buôn khi nào thành khi nào suy. Trong phép học buôn, cũng gán bằng như học thi vậy. Hễ học đặng phép buôn, thì ít sự lảm lỏi, vì buôn đời này có luật buôn, trong nghề buôn phải làm sao, còn không đặng làm sao; chớ để đâu?

Đến lúc mà người Bôn-quốc học đặng phép buôn rồi thì khi ấy mới giữ đặng hoa lợi của thổ sản trong xứ mình đặng.

Sau tiếp

Dủ-Thức

Luân làm làng

Tiếp theo.

PHÂN HƯƠNG-CHÁNH

Chức Hương-chánh đứng thứ 5 trong Hội tế Vị Hương-chánh là một chức lớn trong thôn, vì làm làng đã lâu năm, nên mới lên tới bậc này; chức Hương-chánh chẳng phải lựa người tầm thường mà cứ lên đó đặng, phận sự của hương này, phải cho công bình chánh trực, cần cần mình mẫn, mới là xứng chức Hương-chánh; sự sáng cho có đủ ăn, học thông, thứ như thông thạo người đời, nói cho có nghĩa lý, nói cho người nghe cho dễ hiểu, mới là phải ông Hương-chánh trong một thôn. Nghĩa sao mà cần sự thông thạo cuộc đời, và lời nói cho phân minh? Nghĩa là hễ về phần Hương-chánh, thì mỗi việc phải thông, việc nội thôn, lớn hay là nhỏ chẳng thuận hòa, cùng dân sự nhiều đều tranh cạnh; phần Hương-chánh phải ra công khuyên giải đặng cho Hương-thôn thượng lục hạ hòa; trước là Chánh-hương tâm, sau mới chánh dân tâm. Chánh là chính đốn lòng người phải theo chánh lý.

Ví dụ như Thông-trưởng làm thất j, ra rượu trà bài bạc hay là điếm đàng, Hương-chánh thời phân giải cho đàng hoàn, sửa thôn trưởng cho trở nên người biết phải. Hương-chánh là để sửa người cho khỏi sai, nếu không thông thì lấy chi mà khuyên giải việc nên hư. Ấy đó chức Hương-chánh phải thông việc thường việc biến, phải rõ đều nói phải nói ngay, mới làm cho ra mặt một vị chánh nhưt thôn chi trưởng giả đó.

Dủ-Thức.

Thao mộc luận

Tiếp theo

Cái nhánh cây cứng thì thường thường to. Nếu cái nhánh cây chánh mọc được lên cao rồi mà có nhánh nhỏ mọc ra thì thiệt là cây. Khi nào cái nhánh chánh mà nhỏ hơn những nhánh mọc sau, thì là một cái cây nhỏ. Khi ấy thì nhánh mọc sau, mọc từ gốc chỉ ngọn.

Còn như cây nào mà mềm trên ngọn, cứng dưới gốc thì là cây lúp Xúp. Những nhánh mềm thì như cỏ vậy. Những cây mềm thì sống có 1 năm mà thôi; như lúa vậy. Người ta gọi nó là cây sống 1 năm.

Còn cây nào năm đầu trở nhánh lá, năm sau mới chết thì gọi là cây sống hai năm.

Cây nào mà sống hoài thì gọi là cây sống giai.

Trong một cây kia, thì lá và nhánh cứ day qua phía mặt trời mọc, còn rễ thì day qua phía mặt trời lặn, chỉ nghĩa là lá và nhánh ưa sự sáng còn rễ thì ưa sự tối tăm. Nếu trồng cây mà để trong tối thì cây phải chết vì lá và nhánh phải héo, phải thui đi.

Nói về lá cây

Thường thường thì lá cây mọc trên nhánh và có màu xanh.

Chừng nào lá muốn mọc ra, thì có 1 cái nụ ở tại nơi chỗ ấy.

Trong một cái lá thì có; cái bẹ, cái cuống, cái thịt, và gân.

Cái bẹ thì làm cho cái lá dính vào cái nhánh. Có nhiều thứ cây có bẹ; cũng như cây tre, cây chuối.....v.v...

Cái cuống là cái phần mỏng ở gần cái nhánh và buộc cái lá vào cái nhánh.

Cái thịt lá phần lớn hơn hết trong cái lá. Thịt lá thì khác nhau luôn luôn; còn cái hình dạng thì giống với nhau chút đỉnh;

Có khi cái thịt lá khoan tròn lại; như lá sen vậy.

Có khi nó lớn, dài ra và tròn tròn như lá chuối vậy.

Có khi nó dài ra và giống như một cây đao vậy.

Có khi nó giống hình trái tiem. Những đường nổi lên trên mặt lá kêu là gân lá. Có ba thứ gân lá:

Thứ thường thường có là chia theo 2 bên cái cuống như long gà vậy (gân đối nhau).

Có nhiều thứ lá 7, 8 cái gân chánh mọc vòng theo cái cuống.

Có nhiều thứ lá như lá dưa, dài ra, thì gân nó cũng chạy dài theo cái cuống lá; người ta gọi là gân thẳng.

Nếu như người ta có những lá dài, thì thường thường người ta thấy những gân giống với nhau, và những gân ấy chỉ ngay từ cuống cho tới chót lá, thì khi ấy người ta kêu rằng, gân thẳng hay là gân ngay.

Sau sẽ tiếp

Về cách dưỡng con nít

Thứ bảy: Chẳng nên cho con nít ăn trái cây.

Chẳng kỹ là trái chi, mình chẳng nên cho con ăn. Vì nếu tập nó quen đi, thì lớn lên hễ nó gặp trái chi, bắt kỹ là chính hay là sống, thì nó bẻ nhàu mà ăn; có khi phải mang hại đi chẳng.

Thứ tám: Sự ngủ thì hữu ích cho con nít.

Muốn cho con nít được có da có thịt thì phải để cho nó ngủ cho nhiều vì sự ngủ thì có ít lắm.

Nếu con mình ngủ được nhiều chừng nào thì càng tốt chừng nấy. Trong khi nó ngủ, thì phải để cho nó nằm thông thả; chỗ nằm cho rộng rãi và coi chừng đừng con chi lại vản phá giấc ngủ của nó.

Chiều lại phải tập cho nó ngủ sớm; sáng chừng 5 giờ 5 giờ rưỡi, thức nó dậy. Nếu nó quen được như vậy rồi thì lấy làm hữu ích cho nó lắm khi nó trở nên người.

Vì sau mà hữu ích: Khi nó lớn lên đi lo làm lo ăn, chiều về nhà, nếu nó không đi ngủ sớm, thì phải bị chúng bạn rủ ren đi chơi đi bời, tập tành rượu chè, trai gái làm cho phải hư, phải có tật phải mang bệnh hoạn.

Nếu tập con nít ngủ sớm, thức sớm nó được mạnh giỏi và mập mạp.

Đến chừng con mình được năm mười tuổi, thì phải cang nó đừng cho nó ngủ lâu lắm vì nó sẽ sanh ra tật làm biển.

Còn như nó thức khuya, thì sớm mai đừng cho nó ngủ trưa, phải kêu nó dậy; song chẳng nên làm cho nó giục mình, đừng la lớn lên, cùng đập giường đập chiếu làm om sòm; nó sẽ hoảng hồn mà mất trí khôn đi.

Mình phải chăm rài kêu nó dậy, kêu bang đầu nhỏ nhỏ, sao lớn lớn, chừng nào nó dậy rồi lấy áo bận vào thì mới chắc rằng nó tỉnh giấc rồi.

Mình chẳng nên cho con mình ngủ trên nệm êm lắm, vì nó sẽ yếu đuối và chết sớm lắm.

Phải cho nó nằm trên nệm dỗi cho được cứng, cùng năm chiếu trải mền mà thôi. Điều ấy rất có ích; vì sau? Khi đi đâu, nhằm chỗ ngủ nệm êm lắm thì nó ngủ cũng được cứng lắm thì nó ngủ cũng được; nếu nó nằm nệm mềm quá chừng gặp chỗ ngủ vắng thì nó ngủ chẳng đặng; nó phải mất giấc ngủ đi.

Nói tắc một lời: sự ngủ là sự tự nhiên của trời sanh ra cho mình, nếu bỏ ngủ 1 đêm, thì coi trong mình hư nhiều lắm, vậy nếu có thể chỉ làm cho ngủ được tiện thì hãy chẳng nên hưởng lợi; song phải, làm làm sao cho ngủ được thì tốt.

Sau sẽ tiếp.

Quốc sắc cảm nang

THƠ CỦA CON GÁI OAN GÒI THẨM
CHA MẸ XIN TIỀN

Một bước một xa, khó về thăm tiên,
Lỡ chơn lỡ vận, không trở lại xưa;
Con một mình lụy nhỏ như mưa,
Nhớ cha mẹ chín chiu ruột thắt.
Lúc vẫn về tâm lòng đường dao cắt,
Trách phận con ba thảo khó lo đến;
Tài sắc chỉ mà phải mang tiếng chàng nên,
Bạc phận mới đem mình làm vợ mướn.
Lo từ bữa vì sợ người chẳng tưởng,
Đã nhiều phen bị nạn không chừng;
Lúc còn tra thì cúi thàng nó cho lương,
Khi hết tưởng, hề hai mươi ngày bị đuổi;
Rất tuổi phận con quá rười,
Cha mẹ nhà không giúp đỡ chút nào.
Một đời phen cũng muốn tìm làm sao,
Đưa với ban dựng lập thành gia thất.
Bé ăn ở tánh người đã hẹp chật,
Tay không vàng, thì trai lửa nó chẳng màng.
Hề trai nhà sang, thì tìm vợ chỗ sang;
Còn mà gái như tôi, gái lỡ vận khó mà nương chái.
Cũng hiềm biệt, hề lỗi lòng thừa thì phải sai,
Bối nghe lời phi thị nên con oan.
Nay áo đầu đã rõ chuyện mới than van;
Xin cha mẹ mở lòng hà hải,
Cho một ít bạc tiền cho khỏi hại.
Đặng con về tu bổ làm ăn.
Nếu xiển lưu cho đến bạc tóc rụng răng;
Chờ đèn đỏ có hơi đầu thì đã muốn.
Xin lương rộng mẹ cha nhỏ xuống,
Gởi mười đồng đặng làm phí lộ hồi gia.
Việc lỗi lầm lấy đã chơn sa,
Con tự quyết hồi lương cái quá.
Ơn trên hi xá
Thưa lỗi con ngu.

Con gái oan kỳ

Cung dịch

THƯỢNG TÒA KIẾT ÁN

Kể từ đây sắp tới, Nông-cổ nhật báo mỗi kỳ dịch án hộ tòa trên đã xử, đặng cho người Bản-quốc xem theo đó, mà học luật hộ, là một điều rất có ích cho người, khi mình có

việc mà tương tự, thì hiểu việc đất thất ra thế nào; kéo mà không hiểu cứ hề đầu chơn thì há miệng theo thường tục; nghe lời kẻ bàng nhơn, một là tổn của, hai lại thất công, mà việc vô lý thì cũng phải bị thất. Lời tuy tỏ văn, xin chur vị khán quan hãy đọc rồi xét ra cho xa, thì hiểu rộng.

Phép ăn phần Hương-Hỏa.

Tòa kêu án cõi Đông-Dương, phòng xử thứ 2 xử ngày 28 Octobre 1909.

Vụ Nguyễn-thị-Quối và bọn mình kiện Nguyễn-văn-Truyện.

Chống án của Tòa-tạp-tụng Biên-Hoà xử ngày 26 Mai 1909.

Đoán rằng sở đất đang kiện là của ông có của lương bạn, là Nguyễn-văn-Lương lập Hương-Hỏa.

Rằng phần Hương-Hỏa này về Nguyễn-văn-Huynh; sau tên này làm tờ ngày 1er tháng 6 Quí-mão (24 Juillet 1903) giao Hương-Hỏa lại cho cháu mình, tên là Nguyễn-văn-Truyện là cháu của tên Lương, ăn mà phụng tự là cố ngoại.

Dấu rằng tờ giao làm đủ phép, mà khi làm tờ này, thì tên Huynh có con trai tên Nguyễn-văn-Từ.

Ấy đó, đã biết rằng luật Annam cho phép rộng cho người làm cố ngôn chức từ mặt lòng, nhưng vậy mà, người cha không đặng phép tuyệt phần của con trưởng nam mình về sự giữ Hương-Hỏa của ông bà. Vậy phép của Đích-tử hưởng phần ăn phụng tự, thì phải theo luật, chứ chẳng theo ý muốn của người cha.

Đoán rằng theo phép thì phải hủy tờ giao ngày 24 Juillet 1903.

Còn sự định người giữ Hương-Hỏa y theo luật thì đều ấy không phải phần việc của Tòa.

Chiếu theo các lý ấy.

Tòa trên xử hủy tờ giao Hương-Hỏa ngày 24 Juillet 1903.

Đặng giao lại cho kiến họ, sở đất nơi làng

Thủy-long, tổng Thanh-thủy-Thượng, hạt Biên-Hòa, số 203, tên Lương đang đứng bộ.

Đặng người Trương-Tộc phải nhóm hết thầy những người bốn tộc, đặng định một người nào có phép giữ phần Hương-Hỏa ấy, giữ mà phụng tự.

Tóm lại:

I Phần Hương-Hỏa của ông bà để lại, thì cứ nhần chánh ăn xuống, chừa ra phe chánh hết trai rồi, mới về phe thứ, ví như người cha đặng ăn phần ấy mà ý không muốn để xuống cho con trưởng-nam của mình, làm tờ giao cho người khác trong họ, đều ấy không phép.

II Còn việc lựa người mà giao phần Hương-Hỏa, trong khi dòng chánh tuyệt rồi, thì Trương-Tộc phải nhóm hết thầy người trong họ, đặng chọn người nào gần hơn hết mà cứ. Việc này không phải về quyền của Tòa định, nếu ai muốn cho phải ý khi nào lựa người rồi làm tờ cử người ấy, hết thầy người Bốn-tộc ký tên, rồi đem xin quan Tòa phê cho thì rõ hơn.

Cấp bằng, Dối chớ

Vì lời nghị ngày 28 Mai 1912.

Thầy Nguyễn-văn-Hiến, được cấp bằng làm tạm Thông-ngôn học tập tại tòa án Bến-tre, kể từ ngày 1er Juin 1912, thế cho thầy Hồ-chí-Vinh, được phép nghỉ. Thầy ấy sẽ thôi chức này, kể từ ngày thầy Vinh mang phép. Vì lời nghị quan quyền Nguyên Soái Nam-kj ngày 30 Mai 1912. Thầy Hồ-phước-Sam và Hồ-văn-Chat, có đặng bằng cấp tài năng sơ học tây và Annam, nay được cấp bằng làm Giáo-tổng hậu bổ, ăn bốn một năm là 180\$00, và bỏ đi từng quyền quan Tham-Biện chủ tỉnh Cán-thơ.

Thầy Lê-văn-Xiêu, có đặng bằng cấp chung

học, nay cấp bằng làm giáo tập hậu bỏ hạng tư sở chánh ngạch và bỏ đi hạt Chợ-lớn. Tiền lương của Thầy Giáo này sẽ về phần số thâu xuất tỉnh Chợ-lớn chịu và phải truat lại mà đóng vào kho lưu trữ quân hạt, mỗi một năm một trăm đồng trừ năm đồng, cũng phải phụ thêm mỗi một trăm đồng là bốn đồng y như phép đã định nơi lời nghị ngày 15 Septembre 1898.

Vì lời nghị quan quyền Nguyên Soái Nam-kj ngày 1er Juin 1912.

Thầy Nguyễn-văn-Minh, lương y Bốn-quốc hạng ba ở Sa-déc, nay bỏ đi Quân-đốc tạm sở đều dưỡng hạt Long-xuyên.

Vì lời nghị quan quyền Nguyên Soái Nam-kj ngày 3 Juin 1912.

Thầy Nguyễn-văn-Liêng và Lê-văn-Long, được cấp bằng làm thơ kj học tập dinh Hiệp-lj và các tỉnh Nam-kj thế đầu cho ông Phủ nhì hạng Trần-hữu-Học, hưu trí và thơ kj học tập Nguyễn-văn-Lập, đã qua đời.

Vì lời nghị quan quyền Nguyên Soái Nam-kj, ngày 6 Juin 1912.

Ông Thái-hữu-Võ, phủ hạng nhì tại Long-xuyên, nay bỏ đi giúp việc từng quyền quan Tham-Biện chủ tỉnh Gò-Công thế cho ông Phủ Cao-văn-Ngưu, hồi hưu.

Vì lời nghị quan quyền Nguyên Soái Nam-kj ngày 6 Juin 1912.

Thầy Nguyễn-khắc-Can, phó tổng nhưt hạng, tổng Bình-trị-Hạ, tỉnh Trà-Vinh, đặng thăng chức lên làm Cai-tổng hạng ba tổng ấy, thế cho thầy Cai-tổng Lê-anh-Dong, đã qua đời.

Chuẩn cho tên Lê-thiên-Phước, làm lính hạng ba sở tuần sai chánh trị và hình trị Nam-kj, thế cho tên lính hạng nhì Nguyễn-hữu-Phuông, xin thôi.

Vì lời nghị quan quyền Nguyên Soái Nam-kj ngày 7 Juin 1912.

Thầy Nguyễn-văn-Nho, được cấp bằng làm thơ kj học tập dinh Hiệp-lj và các tỉnh

Nam-kj, thế cho học tập thơ kj Đặng-văn-Bình, đã qua đời.

XIN NGHỊ.

Vì lời nghị ngày 25 Mai 1912.

Chuẩn cho thầy Hồ-chi-Vinh, Thông-ngôn học tập tại tòa sở Bến-tre, được phép nghỉ sáu tháng, không ăn lương, kể từ ngày 1er Juin 1912, đặng dưỡng bệnh.

Tri nang

Tiếp theo

XỬ VỤ ĐÁNH LỘN TRONG TỜ SỐ 13.

Xử người vợ

Vợ hôn mắng chông, không nghe lời phải,
 Tình chông vợ hay áp ân nạt ái.
 Biết thương nhau, sao chẳng biết vi nhau;
 Mỗi việc chi, phải nghĩ trước xem sau,
 Có đầu lè ngan như chà bừa.
 Chông đi khỏi kêu tay bái đến chừa;
 Sanh sản suy lỗi ấy tại mình,
 Tên em chông to nhỏ cũng phân minh.
 Ý lẹ mep là chị dâu, nên nói hờn,
 Em tuy ức mà không gây lộn,
 Chị nỡ nào cứ chấp nạt lòng.
 Xứ công binh đầu là vợ hời quyền chông,
 Vợ đầu lè đi chưởi ngan mắng chơ.
 Bối khí nộ động gan mây lá;
 Đánh lờ tay chao tới phải lỗ đầu,
 Cả hơi la làng xóm cũng đã lâu.
 Xét rõ chuyện bời chị ta sanh sự.
 Con hôn kia, làng hỏi: « Việc đã tới làng phân xử,
 Vậy chớ em đã biết lời hay chưa;
 Nếu mà tự tàn cái quả hôn khuyên chừa,
 Thì làng khuyên giải cho chông em không giận.
 Đầu bị lỗ, lả tại em hay sản hận;
 Chớ trách chông, sao nóng chẳng nơn tay.
 Phu phụ hòa là đều tốt xưa nay,
 Chông không lè đi buộc độn đánh vợ,
 Vì to nhỏ khuyên lơn nó không sợ.
 Thêm ngoan ngôn thái quả phải sanh hung.
 Người thường nơn giận lắm trở ra khùng;
 Tại táo tánh xét ngay cũng là quây.
 Tuy vậy chớ người xứ đoán phải rõ đều ngay vậy.
 Cho biết khi chằm chế mới công binh;

Đạy cả ba tự hậu phải phân minh,
 Hãy chớ khá sanh đều mà mang tội đồ.

Trần-minh-Đức,
 tại Long-giang.

Tranh mat hu'u thú

(TƯỢNG VẼ CÓ THÚ VỊ)

Có một ngày kia tôi đi giao chơi nơi các phố-phường, thấy người ta xúm lại một tiệm kia đông, ước chừng vài ba mươi người; muốn biết rõ việc chi, tôi mới ghé lại đó xem thử cho biết; thì thấy trong tiệm ấy treo ra nhiều tấm tượng vẽ rất khéo, nhưng là « Sơn-thủy », « Tứ thời hoa thảo », « Độc mai », « Thanh-trước », « Lão-Tông » còn nhiều thứ khác kể không cùng. Trong đó có một tấm tượng vẽ thật tuyệt diệu, khéo lắm: Vẽ một cây đại-thọ, hình như gió thổi, nhánh lớn và nhỏ đều xiêu xếp một phía, có một nhánh gàn cội, tách ra còn dính một miếng da nhỏ, xem hình như gàn lìa cội, xem cho kj, thì ngọn gió còn đang thổi mạnh, vì là nhánh hoạt nhiều. Ở dưới nhánh lớn đó có vẽ một con khỉ ngồi ngủ cứ rừ, xem hình ngủ ngon và mê lắm; mắt ngủ không lo việc thiệt hại sẽ đến; phần thì giống gió thổi mạnh, nhánh cây tách gàn lìa cội, chằng khỉ thì cứ ngồi ngủ, không lo sợ chi. Trong bọn đông đó nhiều người chắc lưỡi nói: « Tội nghiệp ngủ chi mê lắm vậy, nhánh cây té xuống, ắt phải tang xương; mắt ngồi ngủ yêm liêm không sợ, phải có phép chi kêu giùm nó dậy, kéo để chết oan tội nghiệp. » Cũng trong chòm đông đó, có người khác lại nói: « Đại đột như vậy chết đáng, trời đang giống gió, sao lại tiêm chỗ hiểm xứ mà ngồi mà ngủ, không sợ cây ngã đè chết, giống khỉ lè làng quí quyết có khi nó ngủ nó lẹ nhảy, không lo sợ, đầu có bị thiệt hại, thì đáng kiếp, mấy người khéo lo cho mệt.

Tôi nghĩ gió lớn cây gàn gãy mà ngủ ngon không dậy, chớ đến nhánh lớn té đập tang xương, thì ăn năn sao kiếp. Trong đời có nhiều, đã gàn sa sụp, mà còn không lo sợ, dương dương tự đắc để cho kẻ bàng nơn, thấy sự hại mà lo giùm, còn người ấy thì cứ vui chơi an ổn, chớ cho đến chừng hết thế rồi, mới than vãn thở dài, trách trời sao hại mình, thì chẳng khác nào như khỉ ngủ quên trong tượng vẽ ấy.

Người hãy xem lấy đó mà hộ thân.

Có câu rằng:

Khỉ ôi hời tỉnh dậy cho mau,
 Chớ để nhánh sa phải đập đầu.
 Đây là câu của Họa-sĩ tả nơi tấm tranh đó.

Di-Sử thị.

Cây chùm gởi và cây sậy

Ngày kia trong đám rừng oan.
 Có cây chùm-gởi mọc càng nhánh đầu,
 Dòm thầy sậy góc đầu còn dưới;
 Ý cao mình đánh lưỡi rêu rao.
 Sậy ơi! có biết bực tao,
 Người đầu mọc mãi, để sao cho bằng;
 Sậy nghe nói: Hời rằng chùm gởi,
 Mấy sông nẩy nhờ bời rỏ đầu. (rỏ của cây đầu)
 Phải chi riêng mọc như tao.
 Rẻ mi đầu có mọc nào cho đang,
 Chùm-gởi sậy, cần dằng chưa hết.
 Bồng gió từng kéo lết, đèn ngay;
 Sậy thời nằm sát đất dày.
 Đầu kia chông gió chấp chông ngã lãn,
 Đông vừa lặn, sậy càng góc đầy.
 Chùm-gởi đã ngó thầy văn xa;
 Nhờ đầu xưa mới dặng là,
 Rẻ đầu nay tróc, còn mà kể chi.
 Nên con người chớ khá dựa hơi kẻ khác mà lãn
 lược kẻ dưới.

Trần-văn-Chính

Thi-phô

TÔNG-HỮU QUI CỎ HƯƠNG.

(Đưa M. Chí-Thiêng về Tra-vinh).

Tha Hương mà gặp bạn hồi hương,
Mây đoạn riêng đưa, mây đoạn trường,
Cánh cù đó về muôn dặm thẳng;
Quê người đây ở một minh nương.
Cầm tay biên gờ tơ sáu rôi,
Rẻ gót chưa đánh, mới thăm vương;
Nảy hồi ! Đổng thình hay chăng nề.
Rối trông ra nhớ lấy chi lường.

Trần-văn-Chim

CON ANH ƯƠNG KÊU ĐÈM.

Hèn lâu đã vẫn ảnh ương da !
Nay gặp nửa đêm rông tiếng à,
To nhỏ trời hóm rên nội cả,
Huân oán đất tôi ở đóng xa,
Giếng sâu ý nước không kiên chúng,
Đuốt rặng thầy người cũng oán cha;
Nghỉ giông có không đời chẳng ít,
Nhưng loài tạo hóa biệt sao mà.

Trần-văn-Chim.

Ai Tinh

Bốn-quán dựng tin nhà của thầy Nguyễn-an-Tâm, là người phụ diễn, rằng quý Cỏ đã từ lộc rồi. Rất buồn giùm cho Thầy gặp biến sự như vậy. Bốn-quán ít lời khuyên Thầy hãy nguì việc sáu thăm; đã biết rằng: « Trung niên táng thế vi đại biến, nhưng mà phận làm người; may rủi phải cam. Cỏ đã an rồi, Thầy râu, ai lo gia sự nên bớt buồn là phải hơn.

KY-ÁN

(Tiếp theo)

Nghe đồn người ta đến xem chật đàng,
bồng đầu có hai người đờn ông và một

SAIGON.—Imp. de l'OPINION

tên đờn bà qui trước đầu ngựa kêu oan;
hai ông đờn ngựa xem thấy, người đờn
bà ấy, tuổi chừng 30, mặt đẹp môi son, áo
xanh quần lợt, còn hai tên đờn ông, một người
trông hung ác, áo mào tẻ chỉnh, một người
mắt lé miệng méo mặt đỏ bộ vải, mặt mày
xanh lèo. Thi-Công thấy rồi hỏi: « Chúng bay
đều đi kiện phải không ? » Người hung ác ấy
bẩm trước rằng phải; liền đó lại có một
người kêu oan rằng xin kiện Thổ-địa bỏ-tác.
Thi-Công dạy dẫn các vụ về nha sẽ xét;
quân thanh y đáp ứng lãnh hết thấy đi; tại
quan về tới nha, ra khách liễn, Chấn-công
ngồi một bên, phân bang hai hàng vừa rồi,
nơi cửa hông chạy vào một người, lên tới
cổng-đường, kêu lớn rằng: « Huyện Lão
gia, kẻ tiểu nơn đến bẩm việc ưc. » Vả xem
hỏi sau phân giải.

HỎI THƯ MƯỜI BẢY

ĐÓN KIẾN THỔ-ĐỊA ĐẶT
KÊU OAN BỘ ĐƯA CẦM.

Thi-Công xem thấy người ấy hình dung
tuần tú, diện mạo từ thiện, mới hỏi: « Xưng
tên và bẩm việc chi rằng oan ? » Người bẩm
rằng: « Tôi tên Vương-tự-Thần, cha mẹ
đều mất, có vợ, ở phía cửa hướng đông tiệm
cầm đồ làm ăn, đêm nay, lúc đi về nhà chừng
cang ba, thấy trước cửa Am-Địa-Tạng có
treo hai cái đầu người, tôi sợ, hồn phách bay
mất, chạy về nhà đóng cửa, đến sáng mù
vải trong am còn đến gậy, việc như vậy
chẳng dám không thưa ». Thi-Công nghe
bẩm, thăm tưởng rằng, chỗ này sanh ra
nhiều chuyện lạ thường; rồi phân phủ nha
dịch theo Vương-tự-Thần đi đòi chủ am đến
Nha dịch lãnh mạng đi.

Sau tiếp

Hoàng-Tài.

Le Gérant: Léon ISIDORE

Administrateurs

Harv

NÔNG-CỎ MÍN-ĐÀM



CAUSERIES SUR L'AGRICULTURE ET LE COMMERCE

MỖI TUẦN LỄ IN NGÀY THỨ NĂM

GIA BÁN NHỰT TRÌNH

Chủ nơn: CANA YAGGIO

ANNONCES

Một năm..... 6\$00
Sáu tháng..... 4 00
Mỗi số..... 0 10

Chủ Bút: LƯƠNG-KHẮC-NINH
Tự Dủ-Thức
Đường PELLERIN, Số 140
SAIGON

1ère et 2e Pages..... le cent. 3\$00
-Autres pages..... le cent. 1 50

GIA LÚA — Lúa chợ tới tại nhà máy Chợ-
lớn bán 4 đồng 50 cho tới 4
đồng 60.

Phải học phép buôn

Tôi luận rằng, người Bồn-quốc ta đây,
phải học đặng nghề buôn rồi, mới có thể mà
hưởng đặng hoa lợi trong bốn địa của chúng
ta. Luận như vậy, chi khỏi anh em lớn nhỏ
trong Lục-châu sẽ hỏi: « Ví như người
muốn học phép buôn, thì đi học chỗ nào ?
Tại Bồn-quốc đây chưa có nhà trường dạy
học buôn, thì làm sao mà học ? »

Như chư-vị hỏi như vậy thì là trúng lý
lắm. Quả tại Nam-kj đã có nhiều nhà trường
dạy văn chương, dạy bác học, dạy địa dư,
dạy bút toán, chợ chưa có dạy buôn. Phải
chưa có nhà trường buôn. À phải, nếu hỏi
như vậy, có khi cũng là khó trả lời chớ phải
chơi sao ? Vậy sao mà lâu nay các quan và
chư-vị đại nơn Pháp-quốc thường hay trách
người Annam sao không hùng hiệp bán buôn
như khách và các nước khác, để mọi lợi
trong Bồn-quốc đây cho khách lấy hết. Tôi
thường nghe chê người Bồn-quốc về sự
không biết buôn. Nếu mà chê như vậy trách
như vậy có khi chưa nhắm chằng ? Nếu mà
hỏi lại như lời chư vị phỏng hỏi tới đó, thì